

Số: 2108 /TCT-CS
V/v hoàn thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2011

Kính gửi: - Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh

- Tổng công ty thương mại Sài Gòn TNHH một thành viên.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 471/TCT-TCKT ngày 14/03/2011 của Tổng công ty thương mại Sài Gòn TNHH một thành viên về việc khấu trừ, hoàn thuế GTGT không ghi tên đơn vị uỷ thác trên ô số 3 của tờ khai Hải quan. Về vấn đề này, sau khi có ý kiến Vụ Chính sách thuế, Vụ Pháp chế (BTC), Tổng cục Hải quan và báo cáo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 1.3.c, mục III, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT hướng dẫn điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào quy định như sau:

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu để được khấu trừ thuế, hoàn thuế GTGT đầu vào phải có đủ điều kiện và các thủ tục, cụ thể như sau: Hợp đồng bán hàng hoá, gia công hàng hoá. Đối với trường hợp uỷ thác xuất khẩu là hợp đồng uỷ thác xuất khẩu và biên bản thanh lý hợp đồng uỷ thác xuất khẩu (trường hợp đã kết thúc hợp đồng) hoặc biên bản đối chiếu công nợ định kỳ giữa bên uỷ thác xuất khẩu và bên nhận uỷ thác xuất khẩu; Tờ khai hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu có xác nhận đã xuất khẩu của cơ quan Hải quan; Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng; Hóa đơn GTGT bán hàng hoá, dịch vụ hoặc hoá đơn đối với tiền công gia công của hàng hoá gia công.

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu.

Bộ Tài chính đã có công văn số 2416/BTC-TCT ngày 27/02/2010 về thủ tục hồ sơ hoàn thuế GTGT đối với hàng uỷ thác xuất khẩu hướng dẫn việc ghi tên đơn vị uỷ thác vào chỉ tiêu ô số 3 trên Tờ khai Hải quan đối với trường hợp đơn vị nhận uỷ thác xuất khẩu của nhiều doanh nghiệp như sau: “Việc ghi chỉ tiêu ô số 3 của Tờ khai hải quan hàng xuất khẩu phải ghi đầy đủ tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, mã số kinh doanh XK-NK của đơn vị uỷ thác xuất khẩu theo đúng quy định tại phụ lục 2A hướng dẫn cách ghi các tiêu thức trên Tờ khai hàng hoá xuất khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 1257/2001/QĐ-TCHQ ngày 4/12/2001 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

Trường hợp có nhiều đơn vị uỷ thác xuất khẩu trên cùng một tờ khai hải quan hàng hoá xuất khẩu thì đơn vị nhận uỷ thác xuất khẩu phải lập bảng kê ghi

đầy đủ tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, mã số kinh doanh XK-NK của đơn vị uỷ thác xuất khẩu và cam kết về tính chính xác, trung thực và chịu trách nhiệm về dữ liệu đã kê khai gửi kèm bộ hồ sơ hải quan hàng xuất khẩu cho đơn vị uỷ thác xuất khẩu”.

Căn cứ các hướng dẫn trên, trường hợp qua kiểm tra trước hoàn thuế GTGT từ tháng 7/2009 đến tháng 12/2009 của Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh đối với hồ sơ hoàn thuế GTGT của Tổng công ty thương mại Sài Gòn TNHH một thành viên, Tổng công ty thương mại Sài Gòn TNHH một thành viên ký hợp đồng uỷ thác xuất khẩu gạo số 06/HĐUT/2009 ngày 15/04/2009 và số 09/HĐUT/2009 ngày 9/10/2009 với Công ty cổ phần kinh doanh nông sản Kiên Giang nhưng đơn vị nhận uỷ thác xuất khẩu không ghi tên Tổng công ty thương mại Sài Gòn TNHH một thành viên vào ô số 3 khi khai báo trên tờ khai hải quan là chưa đầy đủ về thủ tục đối với tờ khai hàng uỷ thác xuất khẩu.

Theo giải trình tại công văn số 471/TCT-TCKT của Tổng công ty thương mại Sài Gòn TNHH một thành viên, việc không ghi tên Tổng công ty Thương mại Sài Gòn TNHH một thành viên tại ô số 3 là do thiếu sót của đơn vị nhận uỷ thác xuất khẩu (Công ty cổ phần kinh doanh nông sản Kiên Giang). Đối với trường hợp hàng hoá của Tổng công ty thương mại Sài Gòn TNHH một thành viên uỷ thác xuất khẩu nhưng đơn vị nhận uỷ thác xuất khẩu không ghi tên Tổng công ty thương mại Sài Gòn TNHH một thành viên vào ô số 3 trên tờ khai hải quan thì bị xử phạt vi phạm về thủ tục khai hải quan theo quy định về xử lý vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực Hải quan, nếu Cơ quan hải quan đã xác nhận thực xuất trên tờ khai hải quan, Công ty cổ phần kinh doanh nông sản Kiên Giang có xác nhận của cơ quan thuế không làm thủ tục khấu trừ, hoàn thuế GTGT đối với 2 hợp đồng và các tờ khai Hải quan của 2 hợp đồng trên; Nhà nhập khẩu đã thanh toán tiền cho Công ty cổ phần kinh doanh nông sản Kiên Giang và Công ty cổ phần kinh doanh nông sản Kiên Giang đã chuyển số tiền xuất khẩu vào tài khoản của Tổng công ty thương mại Sài Gòn TNHH một thành viên, hai bên đã ký biên bản thanh lý hợp đồng. Tổng công ty thương mại Sài Gòn TNHH một thành viên cam kết chịu trách nhiệm về hàng hoá xuất khẩu, đáp ứng đủ điều kiện thủ tục, hồ sơ về hàng xuất khẩu như: Hợp đồng xuất khẩu, Hợp đồng uỷ thác xuất khẩu, Tờ khai Hải quan đối với hàng xuất khẩu có xác nhận đã xuất khẩu của cơ quan Hải quan, Hoá đơn GTGT, Chứng từ thanh toán qua ngân hàng và biên bản thanh lý Hợp đồng uỷ thác xuất khẩu thì Cục thuế xem xét chấp thuận khấu trừ hoặc hoàn thuế GTGT cho Tổng công ty.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh biết. /.../

Nơi nhận:

- Như trên; //
- Cục thuế TP HCM;
- Vụ PC, CST, TCHQ;
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, CS (3b). //

KT TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Cục Anh Tuấn

09580599